

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

GIÁM ĐỐC



Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Dự toán: Cung cấp dịch vụ Bảo trì phần mềm Quản lý thông tin xét nghiệm và Mua sắm Giấy Decal, nhãn in, ruy băng mực in tem nhãn;
- Quy mô dự toán mua sắm: 434.265.624 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi tư triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn, sáu trăm hai mươi tư đồng);
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn vốn hợp pháp của Bệnh viện Nhi Trung ương;
- Tên Gói thầu: Gói 2 - Mua sắm giấy Decal, nhãn in, ruy băng mực in tem nhãn;
- Giá gói thầu: 239.265.624 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn, sáu trăm hai mươi bốn đồng);
- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng (xét theo từng phần);
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng;
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Nhi Trung ương - Số 18/879 La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung (Nhà thầu thực hiện cam kết và cung cấp tài liệu để chứng minh)

- Hàng mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau
- Các tài liệu của hàng hóa chào thầu phải đảm bảo và nêu rõ:
 - + Hãng sản xuất;
 - + Xuất xứ;
 - + Thông số kỹ thuật của hàng hóa.
- Tiêu chuẩn chất lượng của hãng sản xuất/ cơ sở sản xuất tại nước sản xuất hàng hóa dự thầu: Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 của hãng sản xuất/ cơ sở sản xuất tại nước sản xuất.
- Cung cấp tài liệu kỹ thuật: Nhà thầu phải cung cấp catalô, bản dữ liệu sản phẩm chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa dự thầu so với yêu cầu mời thầu về tiêu chuẩn kỹ thuật.


Trần Minh Điển

1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

- Hàng hóa dự thầu phải đáp ứng được các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật quy định cụ thể sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Hình mẫu
1.	Giấy in tem nhãn - Loại 1	<ul style="list-style-type: none"> - Loại giấy: decal in nhiệt, màu trắng - Độ dài cuộn giấy: 50 m - Lõi: giấy, đường kính 45 mm - Số tem mỗi hàng: 01 tem, bo 4 góc - Kích thước tem (ngang x dọc): 50 x 30 mm - Khoảng cách giữa 2 hàng tem: 4mm - Chiều ngang đế tem: 53 mm - Đế tem liền, không có đường cắt mờ - Dán được lên mặt ống nhựa - Sử dụng được trên máy Robo HENm xét nghiệm 	
2.	Giấy in tem nhãn - Loại 2	<ul style="list-style-type: none"> - Loại giấy: decal in nhiệt, màu trắng - Độ dài cuộn giấy: 50 m - Lõi: giấy, đường kính 32 mm - Số tem mỗi hàng: 01 tem, không bo góc - Kích thước tem (ngang x dọc): 40 x 36 mm - Khoảng cách giữa 2 hàng tem: 3 mm - Chiều ngang đế tem: 42 mm - Đế tem có đường cắt mờ, có thể xé dễ dàng - Dán được lên mặt ống nhựa 	
3.	Giấy in tem nhãn - Loại 3	<ul style="list-style-type: none"> - Loại giấy: decal in nhiệt, màu trắng - Độ dài cuộn giấy: 50 m - Lõi: giấy, đường kính 35 mm - Số tem mỗi hàng: 01 tem, bo 4 góc - Kích thước tem (ngang x dọc): 100 x 115 mm - Khoảng cách giữa 2 hàng tem: 3mm - Chiều ngang đế tem: 105 mm - Đế tem có đường cắt mờ, có thể xé dễ dàng - Dán được lên mặt ống nhựa 	
4.	Giấy in tem nhãn - Loại 4	<ul style="list-style-type: none"> - Loại giấy: decal in mực ruy băng (ribbon), màu trắng - Độ dài cuộn giấy: 50 m 	

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Hình mẫu
		<ul style="list-style-type: none"> - Lõi: giấy, đường kính 35 mm ✓ - Số tem mỗi hàng: 02 tem, không bo góc ✓ - Kích thước tem (ngang x dọc): 52 x 22 mm ✓ - Khoảng cách giữa 2 hàng tem: 3mm ✓ - Chiều ngang đế tem: 110 mm ✓ - Đế tem có đường cắt mờ, có thể xé dễ dàng ✓ - Dán được lên mặt ống nhựa ✓ 	
5.	Giấy in tem nhãn - Loại 5 ✓	<ul style="list-style-type: none"> - Loại giấy: decal in mực ruy băng (ribbon), màu trắng ✓ - Độ dài cuộn giấy: 50 m ✓ - Lõi: giấy, đường kính 35 mm ✓ - Số tem mỗi hàng: 01 tem ✓ - Kích thước tem (ngang x dọc): 52 x 22 mm ✓ - Khoảng cách giữa 2 hàng tem: 3 mm ✓ - Chiều ngang đế tem: 55 mm ✓ - Đế tem có đường cắt mờ, có thể xé dễ dàng ✓ - Dán được lên mặt ống nhựa ✓ 	
6.	Giấy in tem nhãn - Loại 6 ✓	<ul style="list-style-type: none"> - Loại giấy: decal in mực ruy băng (ribbon), màu trắng ✓ - Độ dài cuộn giấy: 50 m ✓ - Lõi: giấy, đường kính 35 mm ✓ - Số tem mỗi block: 03 tem, chia 2 hàng ✓ - Hàng tem 1: 01 tem, kích thước (ngang x dọc): 100 x 30 mm ✓ - Hàng tem 2: 02 tem, kích thước (ngang x dọc): 40 x 20 mm và 60 x 20 mm ✓ - Chiều ngang đế tem: 105 mm ✓ - Đế tem có đường cắt mờ, có thể xé dễ dàng ✓ - Khoảng cách giữa 2 hàng block: 3mm ✓ - Dán được lên mặt ống nhựa ✓ 	
7.	Ruy băng (ribbon) mực ✓	<ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng bản in: rõ nét, không lem, độ bám dính cao, chống trầy xước. ✓ - Kích thước: 110 mm x 300 m ✓ - Thành phần: resin (chất nhựa) và wax (chất sáp). ✓ 	

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Hình mẫu
		- Sử dụng cho máy in mã vạch Godex	
8.	Nhãn in đa lớp - loại 1	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho máy in tem nhãn Brother Ptouch (PT) - Màu sắc: chữ đen, nền vàng - Loại nhãn: nhãn đa lớp chuẩn - Kích thước: 18 mm x 8 m - Cấu tạo: gồm 7 lớp, có màng bảo vệ - Đặc điểm nhãn: <ul style="list-style-type: none"> + Độ bám dính cao, chống trầy xước, chịu được hóa chất, chống thấm nước + Chịu được ánh sáng (1-3 năm) + Chịu được nhiệt độ từ $\leq -40^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 80^{\circ}\text{C}$ 	
9.	Nhãn in đa lớp - loại 2	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho máy in tem nhãn Brother Ptouch (PT) - Màu sắc: chữ đen, nền trắng - Loại nhãn: nhãn đa lớp chuẩn - Kích thước: 18mm x 8m - Cấu tạo gồm 7 lớp, có màng bảo vệ - Đặc điểm nhãn: <ul style="list-style-type: none"> + Độ bám dính cao, chống trầy xước, chịu được hóa chất, chống thấm nước + Chịu được ánh sáng (1-3 năm) + Chịu được nhiệt độ từ $\leq -40^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 80^{\circ}\text{C}$ 	
10.	Nhãn in đa lớp - loại 3	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho máy in tem nhãn Brother Ptouch (PT) - Màu sắc: chữ đen, nền vàng - Loại nhãn: nhãn đa lớp chuẩn - Kích thước: 24 mm x 8 m - Cấu tạo gồm 7 lớp, có màng bảo vệ - Đặc điểm nhãn: <ul style="list-style-type: none"> + Độ bám dính cao, chống trầy xước, chịu được hóa chất, chống thấm nước + Chịu được ánh sáng (1-3 năm) + Chịu được nhiệt độ từ $\leq -40^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 80^{\circ}\text{C}$ 	
11.	Decal PVC 2 lớp chịu lạnh	<ul style="list-style-type: none"> - Loại decal: Decal PVC 2 lớp để in mực - Độ dài cuộn giấy: 50 m - Lõi: giấy, đường kính 35 mm 	

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Hình mẫu
		<ul style="list-style-type: none"> - Số tem mỗi block: 14 tem (bao gồm: 11 tem to, 03 tem nhỏ) - - Kích thước đế block tem (ngang x dọc): 106 x 106 mm ✓ - Kích thước tem to (ngang x dọc): 50 x 16 mm ✓ - Kích thước tem nhỏ (ngang x dọc): 35 x 7 mm ✓ - Khoảng cách giữa 2 hàng tem: 3mm ✓ - Đặc điểm tem: ✓ + Tem có 2 đế dán, chịu nước ✓ + Chịu được nhiệt độ $\leq -20^{\circ}\text{C}$ ✓ + Không rách, không phai mực khi sử dụng trong tủ trữ đông ✓ - Nội dung tem: in theo yêu cầu của người dùng ✓ 	

1.3. Các yêu cầu khác:

- Giá mua bán: Trọn gói, đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) được vận chuyển và giao tại Bệnh viện Nhi Trung ương, số 18/879 La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội.

- Yêu cầu về tiến độ cung cấp hàng hóa: Hàng hóa được giao theo từng đợt đặt hàng (theo tháng hoặc đợt xuất) từ email hoặc điện thoại của Bệnh viện Nhi Trung ương tới nhà thầu. Nhà thầu phải cung cấp các mặt hàng đã trúng thầu theo số lượng yêu cầu của Bệnh viện chậm nhất trong vòng 03-05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu đặt hàng. Đối với các trường hợp bất khả kháng nhà thầu phải giải trình bằng văn bản và phải được sự chấp thuận của Bệnh viện.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Các bên sẽ tiến hành kiểm tra và thử nghiệm trước khi chính thức bàn giao nghiệm thu hàng hoá hoặc nếu trong quá trình sử dụng bên mua nhận thấy hàng hóa không đảm bảo chất lượng như quy định tại E-HSMT, cụ thể như sau:

- Địa điểm: Tại Bệnh viện Nhi Trung ương
- Cách thức tiến hành: Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của chủ đầu tư và cán bộ kỹ thuật đại diện của chủ đầu tư để

chứng minh hàng hóa cung cấp có chất lượng, quy cách, mẫu mã, đặc tính kỹ thuật theo đúng yêu cầu của E-HSMT.

– Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.

– Cách thức xử lý đối với hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm: Bất cứ một hàng hóa hoặc chi tiết hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp về chất lượng, quy cách, mẫu mã, đặc tính kỹ thuật, mẫu in không rõ nét, ... thì chủ đầu tư có thể từ chối và nhà thầu phải tiến hành sửa đổi miễn phí, đáp ứng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật hoặc sẽ phải thay thế bằng hàng hóa mới khác. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa hoặc chi tiết hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu cần thiết. Mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu trách nhiệm.

– Sau khi hoàn thành các nội dung về kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa, nhà thầu không được miễn trừ các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.

T. E.

Jan 4